

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp

Thực hiện Công văn số 2397/SNV-XDCQ&CTTN ngày 16/12/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp. UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ DÂN CHỦ TRỰC TIẾP

1. Đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội thuận lợi, khó khăn tác động đến việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp của công dân.

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 219,9 km², dân số 182.216 người, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Côn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm Thị Nại.

Thời gian qua, kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động chính quyền được tập trung chỉ đạo và từng bước đạt được kết quả tích cực, nổi bật là công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, công tác quản lý điều hành của Nhà nước. Bên cạnh thuận lợi, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động tiêu cực do đứt gãy chuỗi cung ứng, khủng hoảng năng lượng, lạm phát, thiên tai, dịch bệnh; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh, đời sống người dân, gây khó khăn nhất định trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả thực hiện dân chủ trực tiếp của công dân.

2. Công tác ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp

UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy về thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp và thực hiện đầy đủ, cụ thể các nội dung quy định trong Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật.

Thông qua việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp, các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức đảm bảo quyền công tác xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở Văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành các văn bản về thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp như:

- Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 25/12/2013 Kế hoạch triển khai thực hiện Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng và Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.

- Quyết định số 6025/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai phổ biến Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 trên địa bàn huyện;

- Quyết định số 3448/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 ban hành Kế hoạch phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới (có các luật: *Luật Tiếp cận thông tin; Luật Trưng cầu ý dân*).

- Công văn số 468/UBND-TP ngày 23/5/2016 về việc thực hiện tuyên truyền phổ biến các văn bản luật, pháp lệnh được thông qua tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII (triển khai các luật: *Luật Tiếp cận thông tin; Luật Báo chí (sửa đổi)*).

- Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 30/9/2016 về triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

- Công văn số 86-CV/HU ngày 11/5/2016 của BTV Huyện ủy Tuy Phước về việc chỉ đạo triển khai thi hành các đạo luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp.

- Quyết định số 5547/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

- Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 Ban hành Kế hoạch phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 5 trên địa bàn huyện (triển khai luật: *Luật Tố cáo*).

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 09/5/2019 thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật VN về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ công chức, viên chức và Nhân dân giai đoạn 2015-2020”.

- Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 15/02/2019 Ban hành Kế hoạch phổ biến các văn bản luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 (triển khai luật: *Luật Phòng, chống tham nhũng*).

- Quyết định số 9056/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

- Công văn số 572/UBND-TP ngày 18/5/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án, Chương trình PBGDPL trên địa bàn huyện.

- Công văn số 188/UBND-TP ngày 08/02/2021 về việc hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Công văn số 400/UBND -TP ngày 02/4/2021 và Công văn số 548/UBND-TP ngày 06/5/2021 v/v phát động, tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”.

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/6/2021 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Ngoài ra, các nội dung quy định pháp luật về dân chủ trực tiếp được UBND huyện đưa vào nội dung chương trình trọng tâm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm; các Đề án về PBGDPL; các phong trào và cuộc vận động về chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư; ...

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện Tuy Phước tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường thứ hai.

- Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 09/10/2023 Tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2023.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ DÂN CHỦ TRỰC TIẾP

1. Kết quả triển khai thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp.

Sau khi có Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật của trung ương, văn bản hướng dẫn thực hiện của tỉnh. UBND Huyện đã kịp thời tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt đến các cơ quan, ban, ngành huyện và UBND xã, thị trấn. Đặc biệt, chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền trực tiếp đến đến thôn, xóm và người dân hiểu đúng về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước như: Bộ Luật Dân sự, Bộ Luật Hình sự, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật BHXH, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Căn cước công dân, Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, Luật Tín ngưỡng tôn giáo, Luật An ninh mạng, Luật Giao thông đường bộ, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, các văn bản pháp luật về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người, các quy định về bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, pháp luật dân sự, hôn nhân và gia đình, kế hoạch hóa gia đình, các quy định liên quan đến tảo hôn, cận huyết thống, chống bạo lực gia đình và hủ tục lạc hậu, bảo vệ và phát triển rừng; chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các chính sách về an sinh xã hội của trung ương, của tỉnh, của huyện...

Xác định việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho Nhân dân là việc làm có ý nghĩa quan trọng, các cấp ủy Đảng, chính quyền trong huyện đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, ngành trên địa bàn căn cứ tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho phù hợp với từng đối tượng. Đồng thời, đổi mới và đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Các nội dung tuyên truyền đều được xây dựng đảm bảo tiêu chí “ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ”. Theo đó, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được thực hiện thông qua các hội nghị, tập huấn, giới thiệu văn bản mới; tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, như hệ thống phát thanh, truyền thanh từ huyện đến cơ sở, qua mạng internet zalo, facebook, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện, xã; niêm yết tại trụ sở; tuyên truyền thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân và thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; Tuyên truyền lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở. Kết quả cụ thể:

Về tổ chức hội nghị triển khai:

- Tổ chức 01 Hội nghị triển khai Hiến pháp năm 2013 cho hơn 200 cán bộ, công chức là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện; thành viên Hội đồng PHPBGDPL huyện; Báo cáo viên pháp luật huyện; lãnh đạo 4 trường THPT trên địa bàn; lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN và cán bộ Tư pháp - Hộ tịch 13 xã, thị trấn; 02 hội nghị triển khai, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho 404 cán bộ lãnh đạo các phòng, ban, ngành, UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên; thành viên Hội đồng PHPBGDPL huyện; báo cáo viên pháp luật cấp huyện; tập huấn viên hoà giải cơ sở cấp huyện; Lãnh đạo UBND và công chức Tư pháp - Hộ tịch 13 xã, thị trấn.

- Từ năm 2013 đến năm 2023, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 08 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ liên quan đến công tác hòa giải cho 112 lượt công chức Phòng Tư pháp, Tư pháp - Hộ tịch cấp xã và 1.153 lượt tổ trưởng, tổ phó của 105 tổ hòa giải trên địa bàn huyện; tổ chức 01 hội nghị triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương cho 150 lượt CBCC là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện, lãnh đạo 5 trường THPT và Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, công chức Trưởng Công an, Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch 13 xã, thị trấn; 01 hội nghị triển khai phổ biến Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 cho 150 cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, lãnh đạo UBND, công chức Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn; 01 hội nghị phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 cho 195 người là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, lãnh đạo UBND, công chức Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn; 01 hội nghị phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở cho 150 lượt cán bộ công chức các ngành của huyện và cấp xã.

Về hình thức khác:

- Tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về dân chủ thông qua các hội nghị lấy ý kiến nhân dân tham gia các văn bản luật như: Hiến pháp năm 2013; Bộ luật Dân sự; Luật Đất đai sửa đổi; hiệp thương, tuyên truyền pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp.

- Thông qua hệ thống đài truyền thanh qua chuyên mục “Pháp luật và Đời sống” phát sóng định kỳ hàng tuần trên hệ thống đài huyện và cơ sở.

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tiếp công dân, nên trong thời gian qua, trên địa bàn huyện không xảy ra tranh chấp, khiếu kiện vượt cấp, đông người, phức tạp; ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân từng bước được nâng lên. Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đã xử lý kịp thời, chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, đúng pháp luật. Các vụ việc vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện ở các lĩnh vực như hành chính, đất đai, môi trường, trật tự an toàn xã hội được phát hiện và xử lý kịp

thời, đúng quy định của pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Qua đó, tạo sự chuyển biến về nhận thức, tư tưởng và sự đồng thuận của Nhân dân trong việc chấp hành các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần đảm bảo thực hiện "mục tiêu kép" là vừa đảm bảo trật tự an toàn địa bàn, vừa phát triển kinh tế - xã hội và chống dịch có hiệu quả.

2. Khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế; nguyên nhân của tồn tại, hạn chế và giải pháp khắc phục

**** Khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế***

Trong thi hành pháp luật về dân chủ trực tiếp và các văn bản hướng dẫn thi hành trong quá trình thực hiện tại địa phương còn có một số khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế như sau:

- Để thực hiện được đầy đủ các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải phụ thuộc nhiều vào năng lực của cán bộ thực hiện, điều kiện kinh phí được giao. Trong đó, có một số nội dung đánh giá như: đánh giá về "tác động của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức của người dân, của các cơ quan, tổ chức và người dân", "tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền" hay tiêu chí "tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền" là những tiêu chí định tính, khó áp dụng trong quá trình tác nghiệp.

- Công tác tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật có phạm vi rộng, gắn với tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; trong khi đó, chưa có tiêu chí cụ thể, rõ ràng để đánh giá mức độ tuân thủ, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Công tác phối hợp trong tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số đơn vị, địa phương chưa được thường xuyên, liên tục, hiệu quả chưa cao.

**** Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế***

Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế nêu trên là: Hệ thống văn bản hướng dẫn về theo dõi kiểm tra công tác tình hình thi hành pháp luật chưa rõ ràng, cụ thể, một số quy định còn chung chung, chưa xây dựng được các tiêu chí đánh giá hiệu quả các mặt của hoạt động theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.

Chưa thu hút được sự tham gia, phối hợp tích cực của các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong xã hội. Chưa có giải pháp đột phá trong việc nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp về vị trí, vai trò của công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; chưa có cơ chế phối

hợp hiệu quả trong việc triển khai, thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

*** Giải pháp khắc phục**

- Thứ nhất là tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác theo dõi thi hành pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, từ đó tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động của đội ngũ lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình tổ chức thực thi các quy định của pháp luật, thực hiện nhiệm vụ công vụ được giao.

- Thứ hai là tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường công tác quản lý nhà nước, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là vi phạm trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của các cơ quan dân cử và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và người dân đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Thứ ba tăng cường năng lực đội ngũ làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Việc tăng cường, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải gắn liền với việc bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất đạo đức và có những chính sách thỏa đáng về cơ chế, chế độ ưu tiên, thu hút đối với những người làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đồng thời, cần có sự đầu tư đầy đủ, toàn diện về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tạo ra môi trường thuận lợi trong việc tổ chức triển khai hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Thứ tư là tăng cường, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho lực lượng cán bộ, công chức ở địa phương để đảm bảo nắm vững các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị mình.

3. Cơ chế bảo đảm thực hiện quyền của nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và Trung ương.

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc bảo đảm thực hiện quyền của nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và Trung ương theo đúng Quy định về dân chủ trực tiếp trong Hiến pháp năm 2013 và các văn bản QPPL liên quan như:

Về thực hiện nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp gồm: Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu

lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, các địa phương đã triển khai bằng nhiều hình thức: Họp dân, phát phiếu đến hộ gia đình. Sau khi được Nhân dân đồng tình ủng hộ xây dựng với sự quản lý chặt chẽ và phát huy cao quyền làm chủ của Nhân dân. tích cực đóng góp cùng với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Kết quả đến nay: có 03 xã Phước Nghĩa, Phước Quang, Phước Sơn được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022; tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí để xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2025 theo kế hoạch; đồng thời, chỉ đạo xã Phước Hưng hoàn thành các tiêu chí để đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2023 và triển khai đăng ký xã NTM kiểu mẫu năm 2024; xã Phước Quang tập trung xây dựng thôn thông minh và xã kiểu mẫu về chuyển đổi số năm 2023; xã Phước Thuận xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao trong năm 2024.

Về nội dung, hình thức nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định: Đối với việc Nhân dân bàn, biểu quyết để cấp thẩm quyền quyết định. Việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, khu phố; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Trưởng khu phố; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân (BTTND), Ban kiểm tra giám sát đầu tư cộng đồng (BGSĐTCD) đã được thực hiện tốt thông qua cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo từng địa bàn. Hiện nay, 101/101 thôn, khu phố đã có quy ước xây dựng thôn, khu phố văn hóa và đã được UBND huyện công nhận; toàn huyện có 49.099/52.527 hộ được công nhận GDVH, đạt tỷ lệ 93,5% trên tổng số gia đình đăng ký; 101/101 Trưởng thôn, Trưởng khu phố được tín nhiệm bầu và được UBND cấp xã công nhận theo đúng trình tự thủ tục, quy định tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và UBTWMTTQVN; có 13/13 xã, thị trấn đã có Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng và được UBTWMTTQVN cấp xã công nhận theo trình tự thủ tục tại Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư, Thông tư số 25/TTr-MTTW ngày 10/8/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

Về nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định: Việc lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định được UBND các xã, thị trấn thực hiện theo trình tự các bước, trước khi lấy ý kiến

nhân dân, chính quyền chuẩn bị dự thảo các nội dung như: Kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm, 5 năm; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; chủ trương phương án đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự thảo quy hoạch, đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới... Đã xây dựng kế hoạch, xác định thời gian, nội dung lấy ý kiến; tổ chức thông báo công khai để nhân dân biết các nội dung; phối hợp với MTTQ chỉ đạo các thôn, Ban công tác mặt trận tổ chức họp dân, lấy ý kiến nhân dân trực tiếp, hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình, tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến nhân dân. Kết quả đã có hàng trăm ý kiến của nhân dân tham gia hiến kế, đề xuất, tháo gỡ nhiều khó khăn vướng mắc, đồng thuận thống nhất các chủ trương phát triển kinh tế, đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xóa đói giảm nghèo. Thông qua đó nhằm phát huy vai trò của nhân dân, tôn trọng quyền tham gia ý kiến, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền trong lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

4. Vấn đề công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, phản hồi ý kiến, kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân.

Ban Tiếp công dân huyện được bố trí trụ sở riêng tại 34 Xuân Diệu, thị trấn Tuy Phước và các trang thiết bị cần thiết, đảm bảo phục vụ công tác tiếp công dân. Đảm bảo các điều kiện cơ bản phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân; có niêm yết đầy đủ nội quy tiếp công dân, các quy định về trách nhiệm của cán bộ tiếp công dân, quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định hiện hành tại nơi tiếp công dân.

Trên cơ sở Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình tiếp công dân (thay thế Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014), Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính Phủ về Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh (thay thế Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014) và các quy định, hướng dẫn của tỉnh.

UBND huyện ban hành: Quyết định số 4735/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 về việc thành lập Ban Tiếp công dân huyện thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện Tuy Phước; Quyết định số 5503/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Ban Tiếp công dân huyện; Quyết định số 5504/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện (thay thế Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 22/3/2013); Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 27/6/2017 về việc ban hành quy trình tiếp nhận, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Tuy Phước (thay thế Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 22/3/2013); Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 về việc bổ nhiệm chức vụ kiêm Trưởng Ban Tiếp

công dân huyện; Phân công một đồng chí Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện làm Trưởng Ban tiếp công dân và 01 công chức chuyên trách làm công tác tiếp công dân.

Trong những năm qua, Ban Tiếp công dân huyện đã làm tốt nhiệm vụ của mình, giúp UBND huyện duy trì việc tiếp công dân thường xuyên và phục vụ các buổi tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện, tham mưu UBND huyện kịp thời chỉ đạo các phòng ban, UBND các xã, thị trấn tập trung rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, góp phần làm ổn định tình hình địa phương. UBND huyện tiếp công dân định kỳ vào ngày 09 và 24 hàng tháng.

Về kết quả thực hiện tổ chức đối thoại và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp hằng năm: UBND huyện đã tổ chức Hội nghị gặp mặt giữa Lãnh đạo UBND huyện với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện mỗi năm có khoảng 85 đại biểu tham gia. Qua Hội nghị, các doanh nghiệp đã nghe UBND huyện báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm và phương hướng nhiệm vụ của năm tiếp theo; thông báo một số định hướng phát triển của huyện trong những năm tới và ôn lại truyền thống, ý nghĩa Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10). Tại Hội nghị các phòng, ban, ngành huyện đã trả lời, giải đáp trực tiếp các ý kiến của các doanh nghiệp và giao các phòng, ban, địa phương có liên quan giải quyết dứt điểm những tồn tại, hạn chế mà doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã phản ánh. Ngoài ra, hàng năm lãnh đạo UBND huyện cùng với lãnh đạo các phòng, ban, ngành có liên quan về địa phương dự hội nghị đối thoại trực tiếp trả lời, giải đáp, lắng nghe, tiếp thu ý kiến, kiến nghị, đề xuất cũng như tâm tư, nguyện vọng của người dân (mỗi năm có khoảng 585 người tham gia). Qua đó, kịp thời chỉ đạo, giải quyết những khó khăn cụ thể mà người dân gặp phải, đồng thời giúp người dân hiểu, nắm bắt được tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện và thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

5. Cơ chế bầu cử của công dân Việt Nam đang ở nước ngoài, những trường hợp không được bầu cử.

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015 quy định: Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật này: Cụ thể là người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri; tại khoản 4 Điều 29 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015 quy định: Công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến

trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình Hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam để được ghi tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

6. Thái độ đấu tranh với những biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức.

Trong quá trình phát huy dân chủ trực tiếp, để nhân dân thực sự thực hiện quyền lực và quyền làm chủ đất nước của mình, UBND huyện đã quán triệt dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; quyền lợi đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ; dân chủ được cụ thể hóa thành pháp luật, dân chủ trong khuôn khổ pháp luật; khắc phục tình trạng vô kỷ luật, dân chủ cực đoan, lợi dụng dân chủ để phá hoại chế độ xã hội chủ nghĩa. Đồng thời không mơ hồ trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với giá trị dân chủ xã hội chủ nghĩa. Vì vậy trên địa bàn huyện chưa phát hiện có biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức.

7. Đánh giá về việc xử lý hành vi lợi dụng dân chủ để xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, xâm phạm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

Trong thời gian qua UBND huyện đã chú trọng tuyên truyền, nâng cao kiến thức pháp luật và nâng cao ý thức trách nhiệm tuân thủ pháp luật trong cộng đồng. Bởi đó là cách thức bền vững và hữu hiệu để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội cho mỗi cá nhân và cả cộng đồng, cũng như góp phần tăng cường ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, đất nước. Chính vì vậy chưa xảy ra trường hợp lợi dụng dân chủ để xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, xâm phạm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp, UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo Sở Nội vụ tỉnh Bình Định biết theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT và PCT. UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân